

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
**SỞ TƯ PHÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1932/STP-XDKTVB

Đồng Nai, ngày 20 tháng 10 năm 2017

V/v thẩm định dự thảo Quyết định sửa đổi một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai.

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 3485/SXD-KT-VLXD ngày 11/10/2017 về việc thẩm định dự thảo Quyết định sửa đổi một số điều của Quy định về quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp xin có ý kiến như sau:

### **I. Hồ sơ thẩm định**

Hồ sơ dự thảo được cơ quan soạn thảo gửi đến theo quy định gồm:

- Công văn đề nghị thẩm định.
- Bảng tổng hợp ý kiến góp ý, bản sao văn bản góp ý.
- Dự thảo Quyết định, Tờ trình.

### **II. Đánh giá chung**

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản, nhằm thống nhất các nội dung tại Quy định về quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 phù hợp theo đúng quy định của Trung ương, việc cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định nêu trên là cần thiết.

### **III. Về hình thức và nội dung xây dựng**

#### **1. Đối với dự thảo Quyết định**

a) Tại trích yếu nội dung, đề nghị chỉnh sửa như sau:

**“Về việc sửa đổi một số điều của Quy định về quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai”**

b) Tại căn cứ ban hành

- Tại căn cứ thứ 7, 8, 9 đề nghị trình bày chính xác thời gian ban hành Luật, cụ thể như sau:

*“Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;”*

c) Tại Điều 1

- Tại khoản 1, đề nghị chỉnh sửa tiêu đề như sau:

“1. Sửa đổi khoản 1 Điều 4 như sau:”

Đồng thời, đề nghị ghi chính xác số, ký hiệu của Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng.

- Tại khoản 2, 3 đề nghị chỉnh sửa tiêu đề như sau:

“2. Sửa đổi Điều 5 như sau:

3. Sửa đổi Điều 6 như sau:”

Đồng thời, để thuận lợi trong việc nghiên cứu, thực hiện về sau, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo sau khi viện dẫn theo các điều, khoản, điểm của Nghị định thì nên xem xét trình bày cụ thể các quy định, cụ thể như sau:

#### **“Điều 5. Điều kiện khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng**

1. Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng phải có các điều kiện được quy định tại Khoản 2 Điều 53 Luật Khoáng sản năm 2010, cụ thể:

a) Có dự án đầu tư khai thác khoáng sản ở khu vực đã thăm dò, phê duyệt trữ lượng phù hợp với quy hoạch quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều 10 của Luật Khoáng sản. Dự án đầu tư khai thác khoáng sản phải có phương án sử dụng nhân lực chuyên ngành, thiết bị, công nghệ, phương pháp khai thác tiên tiến phù hợp; đối với khoáng sản độc hại còn phải được Thủ tướng Chính phủ cho phép bằng văn bản;

b) Có báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

c) Có vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 30% tổng số vốn đầu tư của dự án đầu tư khai thác khoáng sản.

2. Hộ kinh doanh được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng phải có các điều kiện được quy định tại Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016, cụ thể:

a) Có báo cáo kinh tế kỹ thuật khai thác khoáng sản ở khu vực đã thăm dò và phê duyệt trữ lượng phù hợp với quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh, thành phố nơi có khoáng sản. Báo cáo kinh tế kỹ thuật khai thác khoáng sản phải có phương án sử dụng nhân lực chuyên ngành, thiết bị, công nghệ, phương pháp khai thác phù hợp;



b) Có kế hoạch bảo vệ môi trường kèm theo văn bản phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

c) Quy mô công suất khai thác không quá 3.000 m<sup>3</sup> sản phẩm là khoáng sản nguyên khai/năm.”

### **Điều 6. Yêu cầu về chế biến, sản xuất vật liệu xây dựng**

Yêu cầu về chế biến, sản xuất vật liệu xây dựng thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 30 Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Hoạt động chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về khoáng sản, môi trường, lao động và các pháp luật liên quan khác.

2. Cơ sở chế biến khoáng sản phải có bộ máy nhân lực được đào tạo, đủ năng lực vận hành thiết bị công nghệ và kiểm soát chất lượng sản phẩm; sử dụng thiết bị, công nghệ chế biến tiên tiến, hiện đại phù hợp với đặc điểm chế biến của từng loại khoáng sản để nâng cao tối đa hệ số thu hồi sản phẩm khoáng sản chế biến, có mức độ phát thải đạt tiêu chuẩn và quy chuẩn về môi trường.”

### **2. Đối với dự thảo Tờ trình**

Căn cứ hướng dẫn xây dựng đề cương Tờ trình tại **mẫu số 03** phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo bám sát mẫu bổ sung đầy đủ các nội dung đảm bảo phù hợp.

#### **\* Kết luận thẩm định**

Sở Tư pháp đề nghị Sở Xây dựng tiếp tục nghiên cứu, chỉnh lý những nội dung góp ý nêu trên để hoàn thiện dự thảo Quyết định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định sửa đổi một số điều của Quy định về quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017, đề nghị Sở Xây dựng nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- VP. UBND tỉnh (phối hợp);
- Giám đốc Sở, các PGĐ Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDKTVB.  
(Hai-TĐ)



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Võ Thị Xuân Đào**